

# Bồi dưỡng đội ngũ viên chức giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số

Nguyễn Thị Hường\*

\*Ban Quản lý đào tạo, Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 18/8/2023; Accepted: 24/8/2023; Published: 28/8/2023

**Abstract:** With the continuous development of science and technology, digital transformation is the global trend, the trend of society in general and the field of education in particular. The application of technology in education plays a huge role, creating many turning points in development, opening up many new intelligent, agile, effective and cost-effective educational methods for learners. Faced with the multi-dimensional impact of the digital transformation process, the training of educational staff sets new requirements, how to make the staff have the capacity, qualifications and qualities, skills to adapt to new changes? The article clarifies the importance of educational staff and the current situation of fostering education staff, thereby proposing some solutions to build a contingent of education officials to meet the requirements in the context of transition change the current number.

**Keywords:** Digital transformation in education, educational officials, and staff training.

## 1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số (CĐS) là xu thế toàn cầu, tác động tới mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định mục tiêu: “Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành xây dựng chính phủ số; đứng trong nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới và xếp thứ ba trong khu vực ASEAN về chính phủ điện tử, kinh tế số”. Trong đó, giáo dục (GD) và đào tạo là một trong tám lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu trong triển khai thực hiện CĐS đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Áp dụng mô hình CĐS vào GD đào tạo là tất yếu khách quan để đáp ứng yêu cầu chuyển số quốc gia.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò và tầm quan trọng của CĐS trong GD

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tri thức đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải vật chất và nâng cao chất lượng cuộc sống. GD và đào tạo là chìa khóa cho sự thành công của mỗi quốc gia. Nhìn vào hệ thống GD có thể dự đoán được tương lai của một đất nước. Nhìn vào đội ngũ viên chức GD có thể đánh giá được chất lượng của một nền GD. Vì vậy, CĐS không chỉ là vấn đề của một tổ chức, một cá nhân hay một trường học, mà đã trở thành vấn đề toàn cầu.

CĐS sẽ làm thay đổi cốt lõi đến hoạt động GD ở các khía cạnh: Thay đổi cách thức quản lý, chỉ đạo điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước, hướng đến cách thức quản lý và ra quyết định trên nền tảng công nghệ số và dữ liệu lớn; Thay đổi phương pháp dạy của giáo viên, giảng viên, cách học của học sinh,

sinh viên từ môi trường truyền thống lên môi trường số; Quá trình vận động xã hội khi CĐS sẽ làm thay đổi phương thức bồi dưỡng đội ngũ trong bối cảnh đổi mới GD.

Hoạt động bồi dưỡng đội ngũ là một trong những hoạt động quan trọng ở mỗi cơ sở GD với mục đích bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết đáp ứng yêu cầu của ngành giáo và nhu cầu người học.

Nền tảng cơ bản của CĐS trong GD dựa vào cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu số liên quan đến chương trình, nội dung và quy định hoạt động, đường lối, chủ trương chính sách và đội ngũ viên chức GD, người học và thiết bị hỗ trợ học tập.

### 2.2. Đặc điểm và yêu cầu bồi dưỡng đội ngũ viên chức GD trong bối cảnh CĐS

Đặc điểm chung của CĐS trong dạy học là cho phép GD được thực hiện dù không có gặp mặt, giao tiếp trực tiếp, có nghĩa rằng phương thức chuyển tải GD thay đổi. Đào tạo trực tuyến rõ ràng không phải là điều mới mẻ, lạ lẫm, nhưng đào tạo trực tuyến trong hoàn cảnh không có lựa chọn tiếp cận trực tiếp đòi hỏi các cơ sở GD:

Thay đổi các yếu tố đầu vào: Toàn bộ đầu vào cho quá trình GD phải được số hóa, trong đó quan trọng nhất là học liệu, tài liệu, môi trường. Dữ liệu về người học cũng cần phải số hóa để thực hiện quy trình quản lý người học và thực hiện đánh giá quá trình cũng như kết quả học tập. Làm thế nào để đảm bảo việc đào tạo, đánh giá, kiểm tra, công nhận kết quả và cấp bằng và chứng chỉ cho đúng đối tượng? Làm thế nào để xác thực danh tính của người học,

người thi? Khi phương thức đào tạo thay đổi, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và GD cũng thay đổi. CDS không đơn giản chỉ là số hoá các nguồn tài liệu mà còn bao gồm việc chuyển đổi phần cứng, kéo theo việc quản trị các nguồn lực dành cho GD cũng phải thay đổi. Phương thức thay đổi dẫn đến phương pháp, kỹ thuật sư phạm truyền thống không còn hiệu quả. Cách thức thực hiện, triển khai phương pháp bắt buộc phải thay đổi, đòi hỏi sự sáng tạo, linh hoạt trong vận dụng và sử dụng các thiết bị, tính năng ứng dụng của công nghệ sao cho việc giảng dạy đạt kết quả. CDS không chỉ là số hóa bài giảng, hay ứng dụng các phần mềm vào soạn bài dạy, mà còn là sự chuyển đổi toàn bộ cách thức, phương pháp giảng dạy, kỹ thuật quản lý lớp học, tương tác với người học sang không gian số, khai thác công nghệ thông tin để tổ chức giảng dạy, bồi dưỡng.

Kết quả đầu ra: CDS phải đảm bảo việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện trong quá trình GD, kể cả phương thức đánh giá kết quả sau bồi dưỡng. Không chỉ kết quả đánh giá được số hoá, mà quá trình đánh giá cũng phải được triển khai, thực hiện bằng ứng dụng công nghệ trên máy tính. Người dạy cần tập trung thực hiện nội dung bài giảng, cần được giải phóng khỏi các công việc hành chính, các quy định, quy chế liên quan đến quản lý lớp học.

Môi trường GD cũng cần có hệ thống chính sách cấp hệ thống và cấp cơ sở GD phù hợp để hoạt động bồi dưỡng trực tuyến được công nhận tính pháp lý. Việc xây dựng và ban hành chính sách đòi hỏi sự nghiên cứu kỹ lưỡng và khoa học nhưng về cơ bản không phải là thách thức lớn. Thách thức chủ yếu nằm ở việc thực thi chính sách, cần phải có hệ thống quản lý, công cụ giám sát đảm bảo chất lượng GD trực tuyến.

Những tiến bộ về công nghệ thông tin và sự phát triển không ngừng của mạng Internet đã dẫn tới những sáng kiến về GD mở với sự xuất hiện của các khóa học trên các nền tảng trực tuyến và cơ sở dữ liệu chia sẻ miễn phí. Sự phát triển thị trường công nghệ cho thấy “GD số” có lý do để tồn tại, và hoàn toàn có tiềm năng là tương lai của GD. Tuy nhiên, khi vẫn còn có lựa chọn khác, GD theo phương thức truyền thống vẫn vô cùng quan trọng trong việc thực hiện nội dung các chương trình bồi dưỡng. Mặc dù vậy, vẫn không thể phủ nhận tính hiệu quả của CDS trong thực hiện hiệu quả GD trực tuyến trong những năm qua.

Ở Việt Nam, trước đại dịch Covid -19, các lớp bồi dưỡng viên chức trong các cơ sở GD được triển khai

theo phương thức giảng dạy trực tiếp. Trong và sau đại dịch, đào tạo bồi dưỡng đã chuyển sang dạy trực tuyến, trực tuyến kết hợp trực tiếp với các lớp học ảo. CDS trong giảng dạy bồi dưỡng đội ngũ phải chú trọng đến việc giảm thuyết trình, tăng các hoạt động trao đổi giữa giảng viên với học viên, giữa học viên với lớp, truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực người học, trao đổi kinh nghiệm của người học, khả năng tự học, tạo cơ hội học tập trong suốt quá trình diễn ra của lớp học, cá nhân hóa việc học, góp phần tạo ra không gian học tập, trao đổi tích cực và hiệu quả.

Sự bùng nổ của nền tảng công nghệ số trong những năm gần đây đã hình thành nên hạ tầng GD số. Dựa trên nền tảng đó, nhiều mô hình GD thông minh đang được phát triển trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin; hỗ trợ hiệu quả việc cá nhân hóa học tập; làm cho việc truy cập dữ liệu trên môi trường mạng được nhanh chóng, dễ dàng...

Bồi dưỡng đội ngũ viên chức GD đang đứng trước những cơ hội và thách thức không nhỏ và là hướng thay đổi tất yếu trong tương lai.

### **2.3. Chuyển đổi số trong bồi dưỡng đội ngũ viên chức GD ở Việt Nam hiện nay**

#### **2.3.1. Thuận lợi và cơ hội**

Quán triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về việc phê duyệt Chương trình CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để triển khai nhiệm vụ CDS quốc gia và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao - một nội dung quan trọng trong 3 đột phá chiến lược đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Tiếp đó, ngày 28/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 146/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trong đó có nhiệm vụ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức nhà nước. Theo tinh thần đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức GD hiện nay là nhiệm vụ trọng tâm để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững đất nước. Đây là cơ sở chính trị và cơ sở pháp lý cho các cơ sở GD áp dụng CDS trong tổ chức hoạt động bồi dưỡng viên chức GD, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, năng lực, phẩm chất nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

#### **2.3.2. Khó khăn và thách thức**

*Thứ nhất, quá trình tiếp cận về kiến thức trực tuyến ở vùng sâu gặp nhiều khó khăn:* đối với những khu vực miền núi hay vùng sâu hạ tầng mạng và trang thiết bị công nghệ thông tin chưa được đảm bảo, gây ảnh hưởng lớn đến công tác bồi dưỡng đội ngũ.

*Thứ hai, chưa có sự kiểm soát sát sao và toàn diện về học liệu số:* để đáp ứng được nhu cầu học tập và nghiên cứu của người học, cần kho tài liệu số chuẩn xác. Tuy nhiên, nguồn nhân lực cũng như tài chính nước ta vẫn chưa thể đáp ứng được công việc này. Hiện đang xảy ra tình trạng học liệu số tràn lan, thiếu tính xác thực và không được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng cũng như nội dung...

*Thứ ba, chưa được hoàn thiện hệ thống pháp lý về kiểm soát, vận hành quá trình CDS:* đây là vấn đề lớn gây ảnh hưởng tới quyền sở hữu trí tuệ cũng như an ninh thông tin...

#### **2.4. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng đội ngũ viên chức GD**

*Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc CDS trong GD:* cần thực hiện nâng cao nhận thức cho từng viên chức, giúp họ hiểu được tầm quan trọng của CDS và cùng nhau xây dựng văn hóa số trong GD. Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ trong việc ứng dụng công nghệ cho toàn thể viên chức, hướng đến mục tiêu thực hiện thành công CDS trong GD.

*Hai là, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong GD:* cần chú trọng về triển khai hệ thống chia sẻ dữ liệu đồng bộ trong GD, từng bước chuyển đổi những tài liệu giấy qua văn bản điện tử để giúp thuận tiện hơn trong công tác quản lý. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập bình đẳng giữa các vùng miền có điều kiện kinh tế xã hội khác nhau, ưu tiên hình thức thuê dịch vụ và huy động nguồn lực xã hội hóa cùng tham gia thực hiện.

Thứ ba, thúc đẩy phát triển học liệu số, hình thành kho học liệu số, học liệu mở dùng chung toàn ngành, liên kết với quốc tế, đáp ứng nhu cầu tự học, học tập suốt đời, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền; tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng các mô hình GD đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

*Ba là, xây dựng hạ tầng mạng, thiết bị công nghệ:* hạ tầng mạng và trang thiết bị công nghệ phải được đổi mới, đặc biệt là khu vực có kết nối kém giúp thu hẹp được khoảng cách vùng miền. Tăng cường kết hợp công nghệ như Big data, AI, Blockchain... với cơ sở dữ liệu số chuyên ngành nhằm xây dựng các hệ thống thu thập thông tin đưa ra các dự báo, dự đoán

và tạo ra các ứng dụng, dịch vụ phù hợp đến từng đối tượng bồi dưỡng.

*Bốn là, hoàn thiện về hệ thống pháp lý và ứng dụng các phần mềm quản lý:* hoàn thiện hệ thống chính sách và pháp lý đóng vai trò quan trọng trong quản lý GD cũng như đảm bảo quyền lợi cho người học. Theo đó, phải thống nhất các quy định về: khai thác và chia sẻ dữ liệu; hình thức trong giảng dạy; quản lý hiệu quả khóa học trực tuyến... CDS trong GD thực hiện bằng cách ứng dụng phần mềm quản lý chính là giải pháp được nhiều cơ sở áp dụng hiện nay. Các phần mềm được tích hợp các tính năng vượt trội sẽ mang đến giải pháp quản lý lớp học hiệu quả, đồng thời, phát triển các khóa học trực tuyến góp phần phục vụ công tác bồi dưỡng đội ngũ viên chức, hỗ trợ dạy học tại những nơi khó khăn.

#### **3. Kết luận**

CDS trong GD là một quá trình xây ra mà sự thay đổi không nằm ở đối tượng tham gia vào quá trình GD hay các bên liên quan mà nằm ở phương thức thực hiện GD. Sự thay đổi về phương thức tất yếu dẫn tới những thay đổi về phương pháp, cách thức, kỹ thuật thực hiện giảng dạy, đào tạo. Phần lớn các yếu tố đầu vào cũng thay đổi để phù hợp với phương thức và những phương pháp và kỹ thuật mới, sản phẩm đầu ra cũng vì thế mà có thể thay đổi tương ứng. Trọng tâm của CDS là trải nghiệm của người học sẽ hoàn toàn thay đổi. Chính vì vậy, tư duy quản lý GD cũng cần phải chuyển đổi, mở hơn và linh hoạt hơn để có thể thay đổi theo xu hướng tăng cường CDS trong việc nâng cao chất lượng toàn diện GD Việt Nam.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập I, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, H.2021, tr.225.
2. Ban chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo*, Hà Nội.
3. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “*Chương trình CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, Hà Nội.
4. Thủ Tướng (2017), *Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, NCKH góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”*, Hà Nội.
5. <https://tiasang.com.vn/-giao-duc/Chuyen-doi-so-trong-giao-duc-Nhung-thach-thuc-va-nguy-co>.